

Thông tin về vải địa kỹ thuật VNT24D

- Tên sản phẩm: Vải địa kỹ thuật VNT24D
- Mã sản phẩm: VNT24D
- Sản xuất: Việt Nam
- Quy cách: Cuộn
- Màu sắc: Màu trắng
- Chiều dày: 1,55mm
- Chiều dài: 200m
- Chiều rộng: 4m
- Trọng lượng đơn vị: 160 g/m²
- Cách bảo quản: Ở nơi khô ráo, có bóng râm và tránh khí hậu ẩm ướt



Vải địa kỹ thuật VNT24D giá rẻ nhất thị trường hiện nay

Thông số kỹ thuật

CHỈ TIÊU	PHƯƠNG PHÁP THÍ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	
Cường lực	ASTM D – 4595	kN/m	
Khối lượng đơn vị	ASTM D – 5261	g/m ²	
Hệ số thấm	ASTM D – 4491	10-4m/s	
Độ giãn dài	ASTM D – 4632	%	
Lực kéo giật	ASTM D – 4632	N	
Lực chịu xé lớn nhất	ASTMD – 4533	N	
Lực kháng xuyên CBR	ASTM D – 6241	N	
Lực đâm thủng thanh	ASTMD – 4833	N	
Kích thước lỗ 095	ASTM D – 4751	mm	
Diện tích		m ²	

Một số ưu điểm nổi bật của vải địa kỹ thuật VNT24D

Vải địa kỹ thuật VNT dùng nhiều trong công trình, lớp phân cách giữa nền đất và đất đắp ngăn ngừa thấm nhện của đất nền, chống sụt lún. Nhờ có vật liệu này mà các công trình có thể duy trì được chiều dày. Nhằm đáp ứng thiết kế và tăng khả năng chịu lực. Dưới đây là một số ưu điểm của chúng:

- Vải địa kỹ thuật VNT24D được chế tạo từ các xơ Polypropylene hoặc Polyester
- Nhập khẩu từ Hàn Quốc và các nước công nghiệp phát triển khác
- Với công nghệ xuyên kim, có chiều dày và tính thấm nước cao

- Nên có khả năng tiêu thoát tốt, cả theo phương đứng (thẳng góc với mặt vải) và phương ngang (trong mặt vải).
- Vải địa trong các công trình xây dựng đê đập là giữ nền của đất yếu và làm lớp phân cách
- Cho phép tăng cường lớp đất đắp bằng việc tăng khả năng tiêu thoát nước
- Giảm chiều sâu đào vào các lớp đất yếu
- Giảm độ dốc mái lớp đất đắp yêu cầu và tăng tính ổn định của chúng
- Giữ được tốc độ lún đều của các lớp đất, đặc biệt trong vùng chuyển tiếp
- Cải thiện các lớp đất đắp và kéo dài tuổi thọ công trình
- Giá thành phù hợp, tiết kiệm chi phí khi thi công
- Dễ dàng sử dụng, thi công nhanh chóng
- Thành phần không có chất độc hại, an toàn với con người



Vải địa kỹ thuật

Ứng dụng điển hình của vải địa kỹ thuật VNT24D

Nhờ sở hữu nhiều ưu điểm vượt trội cho nên vải địa kỹ thuật VNT24D được sử dụng trong các hạng mục sau:

- Trong giao thông vải địa kỹ thuật VNT24D có thể làm tăng độ bền, tính ổn định cho các tuyến đường đi qua những khu vực có nền đất yếu như đất sét mềm, bùn, than bùn...

- Trong thủy lợi, dùng che chắn bề mặt vách bờ bằng các ống vải địa kỹ thuật độn cát nhằm giảm nhẹ tác động thủy lực của dòng chảy lên bờ sông. Còn trong xây dựng, dùng để gia cố nền đất yếu ở dạng bậc thấm ứng dụng trong nền móng...
- Trong các công trình bảo vệ bờ (đê, kè,...) vải địa kỹ thuật được sử dụng thay cho tầng lọc ngược ngược, có tác dụng hạ thấp mực nước ngầm vẫn đảm bảo giữ cốt liệu nền khỏi bị rửa trôi theo dòng thấm.



Vải địa không dệt

Quy trình thi công vải địa kỹ thuật VNT24D chi tiết nhất

Để nâng cao hiệu quả sử dụng, bạn nên thi công vải địa kỹ thuật theo các bước sau:

Chuẩn bị bề mặt

Mặt bằng trước khi trải vải địa kỹ thuật VNT24D cần phải được phát quang và dọn sạch gốc cây, bóc bỏ hữu cơ và các vật liệu không phù hợp khác, đào đắp đến cao độ thiết kế. Vải địa kỹ thuật phải đảm bảo không bị chọc thủng trong quá trình thi công như bị thủng bởi các vật liệu sắc cạnh như sỏi, đá và vật cứng xuyên thủng, hoặc lớp đất đắp không đủ dày trong khi đổ đất. Với trường hợp sau, chiều dày thiết kế tối thiểu của lớp đắp cần phải được duy trì trong suốt quá trình thi công. Để ngăn ngừa vải bị chọc thủng trong thi công, người ta thường tính toán các thông số sau để xác định tính kháng chọc thủng sau.

- Chiều dày lớp đất đắp đầu tiên trên mặt vải, phụ thuộc vào giá trị CBR của đất nền bên dưới lớp vải địa.
- Sự hiện hữu của vật cứng, sỏi, đá trong đất đắp đặc biệt là đối với đất lẫn sạn sỏi.
- Loại thiết bị thi công, tải trọng và diện tích tiếp xúc của bánh xe và từ đó gây ra áp lực tác dụng tạo cao trình mặt lớp vải.



Thi công vải địa VNT

Công tác trải vải

Vải địa kỹ thuật VNT24D thường sẽ được đóng gói theo dạng cuộn để tiện cho việc vận chuyển và thi công. Quá trình trải vải có thể đồng thời sử dụng máy móc hỗ trợ nâng cuộn vải hoặc sử dụng nhân công trực tiếp.

Lưu ý:

- Khi sử dụng vải với mục đích ngăn cách nên trải theo chiều cuộn của vải trùng với hướng di chuyển chính của thiết bị thi công.
- Khi sử dụng vải với mục đích gia cường phải trải theo chiều cuộn của vải có hướng thẳng góc với tim đường.

Các nếp nhăn và nếp gấp phải được kéo thẳng, nếu cần phải dùng bao cát hoặc ghim sắt (hoặc cọc gỗ) để cố định các mép vải nhằm bảo đảm các tấm vải không bị nhăn hoặc dịch chuyển trong quá trình trải vải và đắp đất trên mặt vải



Phương pháp thi công

Nối vải

Khi sử dụng vải phân cách và lọc thoát nước, tùy theo điều kiện thi công và đặc điểm của đất nền, các tấm vải có thể được nối may hoặc nối chồng mí. Khi nối vải cần sử dụng máy khâu chuyên dụng.

Một lưu ý đối với vải không khâu, được khuyến cáo không nên trải quá 8m trước khi đổ đá để tránh khoảng phủ bì bị tách rời.

Nối chồng mí: chiều rộng chồng mí tối thiểu theo mép biên cuộn vải và giữa các đầu cuộn vải phải được lựa chọn theo điều kiện của đất nền

Nối may:

- Chỉ may phải là sợi tổng hợp loại polypropylene, polyamide hoặc polyester.

- Cường độ kéo mối nối (thử nghiệm theo ASTM D 4884) phải lớn hơn hoặc bằng 50% cường độ kéo vải (thử nghiệm theo ASTM D 4595).
- Khoảng cách tối thiểu từ mép vải đến đường may ngoài cùng không được nhỏ hơn 25mm
- Trong trường hợp đường may đôi, khoảng cách giữa hai đường may không được nhỏ hơn 5mm.
- Đường may phải nằm ở mặt trên để có thể quan sát và kiểm tra chất lượng đường may sau khi trải vải địa kỹ thuật VNT24D. Khoảng cách mũi chỉ từ 7mm đến 10mm



Địa chỉ cung cấp vải địa kỹ thuật ở đâu